

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRẦN MINH HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRẦN MINH HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRAN MINH HOANG TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110440275

3. Ngày thành lập: 07/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Sơn Trung, Xã Yên Sơn, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947967799

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm) Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
12.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690

13.	Sản xuất sợi	1311
14.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
15.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
16.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
17.	Sản xuất hàng dệt sẵn (tr trang phục)	1392
18.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
19.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
20.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
21.	Máy trang phục (tr trang phục t da lông thú)	1410
22.	Sản xuất sản phẩm t da lông thú (Tr loại Nhà nước cấm)	1420
23.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
24.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú (Tr loại Nhà nước cấm)	1511
25.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương t , sản xuất yên đệm	1512
26.	Sản xuất giày, dép	1520
27.	Bán lẻ hàng hóa đã qua s dụng trong các c a hàng chuyên doanh (Tr đầu giá) chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua s dụng trong các c a hàng chuyên doanh	4774
28.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (tr vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
32.	Vận tải hàng hóa đường thu nội địa	5022
33.	Kho bãi và lưu gi hàng hóa	5210
34.	Bốc xếp hàng hóa	5224
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ tr c tiếp cho vận tải đường bộ	5225
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (tr tổ ch c các hoạt động vận tải đường hàng không và hoa tiêu)	5229

37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
38.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
39.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
44.	Xây dựng công trình điện	4221
45.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
46.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
47.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
48.	Xây dựng công trình thủy	4291
49.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
50.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
52.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
53.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
56.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
57.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí) Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN MINH HOÀNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/12/1973 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý cá nhân: 221032283

Ngày cấp: 15/03/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Yên

Địa chỉ thường trú: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN MINH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/12/1973 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý cá nhân: 221032283

Ngày cấp: 15/03/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Yên

Địa chỉ thường trú: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 1, Phường Phú Lâm, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội